

SỞ GD&ĐT ĐỒNG THÁP  
TRƯỜNG THPT THÁP MUỖI  
ĐỀ THI THAM KHẢO

KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
NĂM HỌC 2024 - 2025  
MÔN THI: ĐỊA LÍ

(Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 18. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án

**Câu 1:** (ID: 757235) Phía tây nước ta tiếp giáp với những quốc gia nào sau đây?

- A. Lào và Thái Lan. B. Cam-pu-chia và Trung Quốc.  
C. Lào và Cam-pu-chia. D. Lào và Trung Quốc.

**Câu 2:** (ID: 757236) Nước ta giáp Biển Đông nên có

- A. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm. B. gió mùa Đông Bắc hoạt động vào mùa đông.  
C. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao. D. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.

**Câu 3:** (ID: 757237) Đô thị nào sau đây được hình thành sớm nhất ở nước ta?

- A. Cổ Loa. B. Thăng Long. C. Phú Xuân. D. Hội An.

**Câu 4:** (ID: 757238) Nhận định nào sau đây đúng với chất lượng lao động của nước ta?

- A. Phần lớn lao động có trình độ cao đẳng trở lên. B. Chất lượng lao động ngày càng tăng.  
C. Lao động nước ta đều chưa qua đào tạo. D. Phần lớn lao động nước ta đã qua đào tạo.

**Câu 5:** (ID: 757239) Trong cơ cấu giá trị sản xuất ngành trồng trọt ở nước ta, loại cây trồng chiếm tỉ trọng cao nhất là

- A. cây lương thực. B. cây rau đậu. C. cây công nghiệp. D. cây ăn quả.

**Câu 6:** (ID: 757240) Nhà máy nhiệt điện chạy bằng than có công suất lớn nhất nước ta là

- A. Ninh Bình. B. Na Dương. C. Phả Lại. D. Uông Bí.

**Câu 7:** (ID: 757241) Trục đường bộ xuyên quốc gia có ý nghĩa thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của phía tây nước ta là

- A. Đường Hồ Chí Minh. B. Quốc lộ 9. C. Quốc lộ 26. D. Đường 14C.

**Câu 8:** (ID: 757242) Di sản văn hóa thế giới phố cổ Hội An thuộc tỉnh nào sau đây?

- A. Thừa Thiên - Huế. B. Quảng Ninh. C. Quảng Nam. D. Thanh Hóa.

**Câu 9:** (ID: 757243) Trung du và miền núi Bắc Bộ **không** có thế mạnh nổi bật nào sau đây?

- A. Khai thác khoáng sản. B. Phát triển thủy điện. C. Trồng cây cận nhiệt. D. Phát triển kinh tế biển.

**Câu 10:** (ID: 757244) Hai trung tâm du lịch tiêu biểu của vùng Đồng bằng sông Hồng là

- A. Hà Nội, Hải Dương. B. Hà Nội, Hải Phòng. C. Hà Nội, Nam Định. D. Hà Nội, Ninh Bình.

**Câu 11:** (ID: 757245) Duyên hải Nam Trung Bộ có thế mạnh để phát triển du lịch biển, đảo là do

- A. có nhiều vịnh ăn sâu vào đất liền, kín gió, giàu khoáng sản.

**B.** có các bãi biển đẹp, nhiều vũng vịnh nổi tiếng, các đảo gần bờ.

**C.** có nhiều ngư trường lớn, nhiều đảo gần bờ.

**D.** vùng biển rộng, ấm, có hai quần đảo lớn là Hoàng Sa và Trường Sa.

**Câu 12:** (ID: 757246) Đông Nam Bộ dẫn đầu cả nước về diện tích gieo trồng cây công nghiệp nào sau đây?

**A.** Cao su.

**B.** Cà phê.

**C.** Dừa.

**D.** Chè.

**Câu 13:** (ID: 757247) Sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

**A.** Mưa nhiều trên địa hình đồi núi thấp.

**B.** Trong năm có hai mùa mưa và khô.

**C.** Đồi núi bị cắt xẻ mạnh và mưa nhiều.

**D.** Độ dốc địa hình lớn và mưa nhiều

**Câu 14:** (ID: 757248) Cho biểu đồ sau:

**QUY MÔ VÀ CƠ CẤU GDP NƯỚC TA PHÂN THEO THÀNH PHẦN  
KINH TẾ NĂM 2015 VÀ 2020**



(Nguồn: gso.gov.vn)

Nhận xét nào sau đây đúng với biểu đồ trên?

**A.** Tỷ trọng của kinh tế Nhà nước tăng.

**B.** Tỷ trọng của kinh tế ngoài Nhà nước giảm.

**C.** Tỷ trọng của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài giảm.

**D.** Kinh tế Nhà nước và ngoài Nhà nước đều tăng.

**Câu 15:** (ID: 757249) Nhận định nào sau đây đúng về ngành nội thương của nước ta hiện nay?

**A.** Có sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế.

**B.** Phát triển do dựa vào doanh nghiệp Nhà nước.

**C.** Chỉ xuất hiện ở các vùng đồng bằng, ven biển.

**D.** Phụ thuộc chủ yếu từ nguồn vốn của Nhà nước.

**Câu 16:** (ID: 757250) Để tạo thế liên hoàn trong phát triển cơ cấu kinh tế theo không gian ở vùng Bắc Trung Bộ, biện pháp quan trọng nhất là

**A.** phát triển cơ sở hạ tầng giao thông vận tải.

**B.** phát triển kinh tế - xã hội ở vùng phía tây.

**C.** hình thành các trung tâm công nghiệp gắn với các đô thị lớn.

**D.** gắn các vùng sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp với ngư nghiệp.

**Câu 17:** (ID: 757251) Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.
- B. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.
- C. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.
- D. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho việc trồng lúa nước.

**Câu 18:** (ID: 757252) Giải pháp chủ yếu trong nông nghiệp để ứng phó với biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long là

- A. phát triển trang trại, đẩy mạnh sản xuất hàng hóa. B. phát triển công tác thủy lợi, chú trọng cải tạo đất.
- C. chuyển đổi cơ cấu sản xuất, bố trí mùa vụ hợp lý. D. tích cực thâm canh, chủ động sống chung với lũ.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.** Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

**Câu 1:** (ID: 757254) Cho thông tin sau:

Sự phân hoá của thiên nhiên theo chiều Đông – Tây được thể hiện khá rõ ở vùng đồi núi nước ta. Vùng núi Đông Bắc là nơi có mùa đông lạnh nhất cả nước, về mùa đông nhiệt độ hạ xuống rất thấp, thời tiết hanh khô, thiên nhiên mang tính chất cận nhiệt đới gió mùa. Vùng núi Tây Bắc có mùa đông tương đối ẩm và khô hanh, ở các vùng núi thấp cảnh quan mang tính chất nhiệt đới gió mùa, tuy nhiên ở các vùng núi cao cảnh quan thiên nhiên lại giống vùng ôn đới.

- a) Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lí kết hợp với hướng núi.
- b) Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm hơn, khô hanh do vị trí và ảnh hưởng của các dãy núi hướng tây bắc – đông nam đã ngăn cản gió mùa Đông Bắc.
- c) Vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do gió mùa Đông Bắc kết hợp độ cao địa hình.
- d) Tại các vùng núi cao Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao hút gió từ các hướng tới.

**Câu 2:** (ID: 757255) Cho thông tin sau:

Dịch vụ là ngành kinh tế quan trọng, phục vụ nhu cầu của sản xuất và con người. Dưới tác động của đường lối Đổi mới cùng những thành tựu nổi bật của cuộc Cách mạng 4.0, ngành dịch vụ nước ta phát triển mạnh mẽ, hội nhập ngày càng sâu rộng với khu vực và quốc tế.

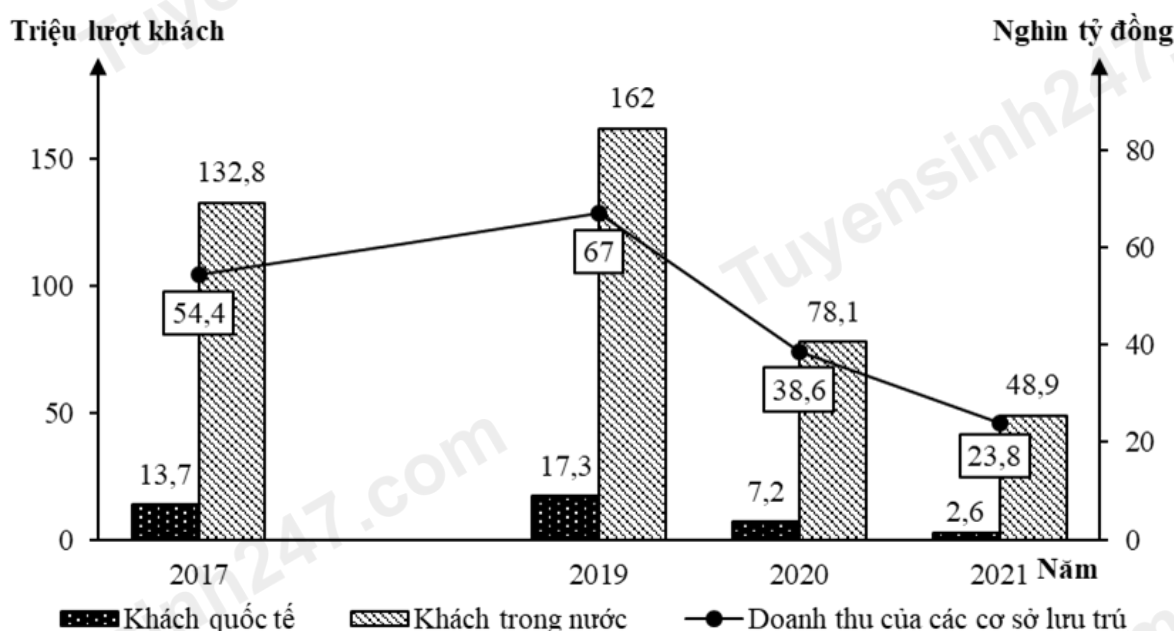
- a) Dịch vụ nâng cao trình độ sản xuất trong nước, tăng cường hội nhập với thế giới.
- b) Dịch vụ góp phần bảo vệ môi trường, xây dựng và phát triển nền kinh tế bền vững.
- c) Dịch vụ đẩy nhanh đổi mới sáng tạo, hỗ trợ các mô hình kinh tế số, kinh tế chia sẻ.
- d) Dịch vụ không làm tăng sự phân hóa rõ rệt về trình độ phát triển kinh tế giữa các địa phương.

**Câu 3:** (ID: 757256) Cho thông tin sau:

Phát triển nông nghiệp xanh, năng lượng tái tạo; chú trọng phát triển công nghiệp chế biến nông, thủy sản, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, công nghiệp hỗ trợ. Đồng bằng sông Cửu Long trở thành thương hiệu quốc tế về du lịch nông nghiệp, nông thôn, du lịch sinh thái và du lịch biển.

- a) Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay đang đẩy mạnh phát triển nguồn năng lượng gió và Mặt Trời.
- b) Phát triển công nghiệp chế biến nông, thủy sản góp phần nâng cao giá trị nông sản, tạo hàng hóa, đáp ứng thị trường.
- c) Các ngành công nghiệp chế biến phát triển mạnh ở Đồng bằng sông Cửu Long chủ yếu do có nguồn nguyên liệu dồi dào từ tự nhiên.
- d) Phát triển công nghiệp và dịch vụ ở Đồng bằng sông Cửu Long nhằm thích ứng với sự biến đổi khí hậu toàn cầu, khai thác lợi thế về đất đai.

**Câu 4:** (ID: 757257) Cho biểu đồ:



**SỐ LƯỢT KHÁCH VÀ DOANH THU TỪ CÁC CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH CỦA NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 2017 - 2021**

(Số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2022, <https://www.gso.gov.vn>)

- a) Khách quốc tế đến nước ta giảm liên tục do chất lượng sản phẩm du lịch còn thấp.
- b) Doanh thu du lịch giảm nhiều một phần lớn do số lượt khách giảm.
- c) Số lượt khách tăng nhanh nhưng doanh thu có xu hướng giảm mạnh.
- d) Khách trong nước giảm mạnh chủ yếu do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6

**Câu 1:** (ID: 757259) Cho bảng số liệu:

**Nhiệt độ trung bình tháng tại trạm quan trắc Hà Nội (Láng) năm 2022**

(Đơn vị:  $^{\circ}\text{C}$ )

| Tháng    | 1    | 2    | 3    | 4    | 5    | 6    | 7    | 8    | 9    | 10   | 11   | 12   |
|----------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|
| Nhiệt độ | 18,6 | 15,3 | 23,1 | 24,8 | 26,8 | 31,4 | 30,6 | 29,9 | 29,0 | 26,2 | 26,0 | 17,8 |

(Nguồn: Niên giám Thống kê năm 2023, NXB Thống kê Việt Nam, 2024)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, tính biên độ nhiệt độ năm tại trạm quan trắc Hà Nội (Láng) năm 2022 (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân của  $^{\circ}\text{C}$ ).

**Câu 2:** (ID: 757260) Cho bảng số liệu:

**Nhiệt độ trung bình các tháng của Hà Nội và Cà Mau năm 2022**

(Đơn vị:  $^{\circ}\text{C}$ )

| Tháng               | 1    | 2    | 3    | 4    | 5    | 6    | 7    | 8    | 9    | 10   | 11   | 12   |
|---------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|
| Hà<br>Nội<br>(Láng) | 18,6 | 15,3 | 23,1 | 24,8 | 26,8 | 31,4 | 30,6 | 29,9 | 29,0 | 26,2 | 26,0 | 17,8 |
| Cà<br>Mau           | 27,1 | 27,9 | 28,0 | 28,7 | 28,6 | 28,7 | 27,9 | 27,8 | 27,4 | 27,7 | 26,7 | 26,6 |

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2022)

Cho biết biên độ nhiệt độ năm của Hà Nội cao hơn của Cà Mau bao nhiêu  $^{\circ}\text{C}$ ? (làm tròn đến một chữ số thập phân của  $^{\circ}\text{C}$ )

**Câu 3:** (ID: 757261) Cho bảng số liệu:

**Tỉ lệ sinh và tỉ lệ tử của nước ta, giai đoạn 2010 - 2022**

(Đơn vị: %)

| Năm          | 2010 | 2015 | 2019 | 2020 | 2021 | 2022 |
|--------------|------|------|------|------|------|------|
| Tỉ suất sinh | 17,1 | 16,2 | 16,3 | 16,3 | 15,7 | 15,2 |
| Tỉ suất tử   | 6,8  | 6,8  | 6,3  | 6,06 | 6,4  | 6,1  |

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2021, NXB Thống kê, 2022)

Cho biết tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên của nước ta năm 2022 giảm đi bao nhiêu % so với năm 2010? (làm tròn kết quả đến 1 chữ số thập phân)

**Câu 4:** (ID: 757262) Năm 2021, giá trị xuất khẩu nước ta là 336,1 tỉ USD, giá trị nhập khẩu của nước ta là 332,9 tỉ USD. Tính tỉ lệ xuất khẩu trong tổng giá trị xuất, nhập khẩu của nước ta năm 2021 là bao nhiêu %. (làm tròn kết quả đến 1 chữ số thập phân)

**Câu 5:** (ID: 757263) Biết diện tích gieo trồng lúa của nước ta năm 2021 là 7,2 triệu ha, sản lượng là 43,9 triệu tấn. Hãy cho biết năng suất lúa của nước ta năm 2021 là bao nhiêu tạ/ha? (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của tạ/ha)

**Câu 6:** (ID: 757264) Cho bảng số liệu:

**Sản lượng thủy sản khai thác ở nước ta, giai đoạn 2010 - 2021**

(Đơn vị : Nghìn tấn)

| Năm               | 2010    | 2013    | 2016    | 2021    |
|-------------------|---------|---------|---------|---------|
| Khai thác biển    | 2 220,0 | 2 607,0 | 3 035,9 | 3 743,8 |
| Khai thác nội địa | 194,4   | 196,8   | 190,2   | 195,0   |

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2021, NXB Thống kê, 2023)

Cho biết tỉ trọng sản lượng thủy sản khai thác nội địa năm 2021 giảm đi bao nhiêu % so với năm 2010? (làm tròn kết quả đến 1 chữ số thập phân)

----- HẾT -----

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

### THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 18. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án

|      |      |      |      |      |      |      |      |     |      |
|------|------|------|------|------|------|------|------|-----|------|
| 1.C  | 2.C  | 3.A  | 4.B  | 5.A  | 6.C  | 7.A  | 8.C  | 9.D | 10.B |
| 11.B | 12.A | 13.B | 14.B | 15.A | 16.D | 17.A | 18.C |     |      |

#### Câu 1 (NB):

##### Phương pháp:

Dựa vào đặc điểm vị trí địa lí của nước ta.

##### Cách giải:

Phía tây nước ta tiếp giáp với Lào và Cam-pu-chia.

**Chọn C.**

#### Câu 2 (NB):

##### Phương pháp:

Dựa vào ý nghĩa về vị trí địa lí của nước ta.

##### Cách giải:

Nước ta giáp Biển Đông nên có tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.

**Chọn C.**

#### Câu 3 (NB):

##### Phương pháp:

Dựa vào đặc điểm đô thị hóa ở nước ta.

##### Cách giải:

Đô thị Cổ Loa được hình thành sớm nhất ở nước ta.

**Chọn A.**

#### Câu 4 (NB):

##### Phương pháp:

Dựa vào đặc điểm nguồn lao động nước ta.

##### Cách giải:

Chất lượng lao động ngày càng tăng là nhận định đúng với chất lượng lao động của nước ta.

Các nhận định còn lại sai vì phần lớn lao động nước ta chưa qua đào tạo.

**Chọn B.**

#### Câu 5 (NB):

##### Phương pháp:

Dựa vào đặc điểm ngành trồng trọt của nước ta.

**Cách giải:**

Trong cơ cấu giá trị sản xuất ngành trồng trọt ở nước ta, loại cây trồng chiếm tỉ trọng cao nhất là cây lương thực.

**Chọn A.**

**Câu 6 (NB):**

**Phương pháp:**

Dựa vào đặc điểm ngành công nghiệp sản xuất điện của nước ta.

**Cách giải:**

Nhà máy nhiệt điện chạy bằng than có công suất lớn nhất nước ta là Phả Lại, có công suất 600 MW.

**Chọn C.**

**Câu 7 (NB):**

**Phương pháp:**

Dựa vào đặc điểm ngành giao thông vận tải (đường bộ) của nước ta.

**Cách giải:**

Trục đường bộ xuyên quốc gia có ý nghĩa thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của phía tây nước ta là đường Hồ Chí Minh. Đây là tuyến đường chạy từ Cao Bằng đến Cà Mau.

**Chọn A.**

**Câu 8 (NB):**

**Phương pháp:**

Dựa vào ngành du lịch (các địa điểm du lịch nổi tiếng) của nước ta.

**Cách giải:**

Di sản văn hóa thế giới phố cổ Hội An thuộc tỉnh Quảng Nam.

**Chọn C.**

**Câu 9 (NB):**

**Phương pháp:**

Dựa vào thế mạnh về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên hoặc các ngành kinh tế nổi bật của Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**Cách giải:**

Trung du và miền núi Bắc Bộ **không** có thế mạnh về phát triển kinh tế biển vì vùng này không giáp biển.

**Chọn D.**

**Câu 10 (NB):**

**Phương pháp:**

Dựa vào ngành du lịch vùng Đồng bằng sông Hồng.

**Cách giải:**

Hai trung tâm du lịch tiêu biểu của vùng Đồng bằng sông Hồng là Hà Nội, Hải Phòng. Ngoài ra vùng còn có hai trung tâm du lịch tiêu biểu khác là Quảng Ninh và Ninh Bình.

**Chọn B.**

**Câu 11 (TH):**

**Phương pháp:**

Dựa vào thế mạnh để phát triển du lịch biển, đảo ở Duyên hải Nam Trung Bộ.

**Cách giải:**

Duyên hải Nam Trung Bộ có thế mạnh để phát triển du lịch biển, đảo là do có các bãi biển đẹp, nhiều vũng vịnh nổi tiếng, các đảo gần bờ.

A sai vì có nhiều vịnh ăn sâu vào đất liền, kín gió là điều kiện thuận lợi để phát triển giao thông vận tải biển; giàu khoáng sản là điều kiện thuận lợi phát triển ngành công nghiệp khai khoáng.

C sai vì ngư trường là điều kiện thuận lợi để phát triển ngành khai thác thủy sản.

D sai vì đó là các điều kiện thuận lợi để phát triển ngành nuôi trồng, khai thác thủy sản.

**Chọn B.**

**Câu 12 (TH):**

**Phương pháp:**

Dựa vào đặc điểm ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của Đông Nam Bộ.

**Cách giải:**

Đông Nam Bộ dẫn đầu cả nước về diện tích gieo trồng cây cao su.

**Chọn A.**

**Câu 13 (TH):**

**Phương pháp:**

Dựa vào biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa (sông ngòi).

**Cách giải:**

Sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do trong năm có hai mùa mưa và khô. Mùa mưa của khí hậu tương ứng với mùa lũ của sông ngòi, mùa khô của khí hậu tương ứng với mùa cạn của sông ngòi.

**Chọn B.**

**Câu 14 (TH):**

**Phương pháp:**

Dựa vào tỉ trọng GDP của các thành phần kinh tế năm 2015 và năm 2020, nhận xét sự tăng/giảm.

**Cách giải:**

Dựa vào biểu đồ trên ta thấy:

- Tỉ trọng GDP của Nhà nước và ngoài Nhà nước giảm.

- Tỷ trọng GDP của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng.

⇒ Tỷ trọng của kinh tế ngoài Nhà nước giảm là nhận xét đúng.

**Chọn B.**

**Câu 15 (TH):**

**Phương pháp:**

Dựa vào đặc điểm ngành thương mại của nước ta (nội thương).

**Cách giải:**

Có sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế (Nhà nước, ngoài Nhà nước, có vốn đầu tư nước ngoài) là nhận định đúng về ngành nội thương của nước ta hiện nay.

B sai vì sự phát triển mạnh mẽ của ngành nội thương là do sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế.

C sai vì ngành nội thương xuất hiện ở tất cả các vùng.

D sai vì vốn chủ yếu từ ngoài Nhà nước và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.

**Chọn A.**

**Câu 16 (VD):**

**Phương pháp:**

- Thế liên hoàn trong phát triển cơ cấu kinh tế theo không gian là chuỗi phát triển kinh tế từ tây sang đông hoặc từ đông sang tây.

- Dựa vào đặc điểm các ngành kinh tế thế mạnh của vùng Bắc Trung Bộ.

**Cách giải:**

Để tạo thế liên hoàn trong phát triển cơ cấu kinh tế theo không gian ở vùng Bắc Trung Bộ, biện pháp quan trọng nhất là gắn các vùng sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp với ngư nghiệp. Việc liên kết các vùng này thông qua các hoạt động kinh tế sẽ tạo ra một chuỗi giá trị khép kín, thúc đẩy sự phát triển toàn diện của vùng.

- A sai vì đây là một điều kiện cần nhưng chưa đủ để tạo thế liên hoàn. Giao thông vận tải tốt giúp kết nối các vùng, nhưng nếu không có sự liên kết về kinh tế giữa các vùng thì giao thông cũng không phát huy được tối đa hiệu quả.

- B sai vì việc phát triển kinh tế - xã hội ở vùng phía tây là quan trọng nhưng không phải là quan trọng nhất để tạo thế liên hoàn. Vùng phía tây chủ yếu là vùng núi, việc phát triển kinh tế ở đây cần chú trọng đến bảo vệ rừng và phát triển kinh tế rừng. Để tạo thế liên hoàn, cần có sự kết nối với các vùng khác.

- C sai vì các trung tâm công nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp. Tuy nhiên, để tạo thế liên hoàn, cần có sự liên kết chặt chẽ giữa các trung tâm công nghiệp với các vùng sản xuất nguyên liệu.

**Chọn D.**

**Câu 17 (VD):**

**Phương pháp:**

Gạch chân từ khóa: sự phân hóa.

Suy luận đáp án dựa vào từ khóa.

**Cách giải:**

Sự phân hóa về khí hậu luôn tạo điều kiện thuận lợi để đa dạng hóa cơ cấu nông nghiệp.

=> Sự phân hóa thiên nhiên tạo điều kiện cho việc đa dạng hóa cây trồng (lương thực, thực phẩm, cây công nghiệp, cây ăn quả), vật nuôi (gia súc, gia cầm), và bố trí các mùa vụ khác nhau để khai thác tối ưu tiềm năng của từng vùng.

**Chọn A.**

**Câu 18 (VD):**

**Phương pháp:**

Chú ý từ khóa “ứng phó với biến đổi khí hậu”. Cần hiểu rõ hệ quả của biến đổi khí hậu ảnh hưởng như thế nào đến vùng ĐB sông Cửu Long.

**Cách giải:**

Biến đổi khí hậu khiến mực nước biển dâng lên, khiến cho hiện tượng xâm nhập mặn ngày càng diễn ra nghiêm trọng và lấn sâu vào đất liền. Hậu quả là tăng diện tích đất phèn đất mặn, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất nông nghiệp (đặc biệt canh tác lương thực).

=> Do vậy biện pháp chủ yếu, lâu dài để ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu là cần chủ động chuyển đổi cơ cấu sản xuất và bố trí mùa vụ hợp lí

- Chuyển đổi cơ cấu sản xuất cụ thể là tăng diện tích cây ăn quả, cây công nghiệp và mặt nước nuôi trồng thủy sản để thích ứng với hiện tượng xâm nhập mặn lấn sâu và ngập úng lâu dài.

- Bố trí mùa vụ hợp lí với các vụ cây ngắn ngày, thu hoạch sớm trước mùa mưa lũ, hạn mặn... để tránh thiệt hại sản xuất.

**Chọn C.**

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.** Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

| Câu    | 1    | 2    | 3    | 4    |
|--------|------|------|------|------|
| Đáp án | ĐĐSS | ĐĐĐS | ĐĐSS | SĐSĐ |

**Câu 1 (VD):**

**Phương pháp:**

a) Dựa vào các điều kiện giúp vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước.

b) Dựa vào nguyên nhân làm cho vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm và khô hơn vùng núi Đông Bắc.

c, d) Dựa vào từ khóa: vùng núi cao, nhiệt độ hạ thấp. Từ đó đưa ra nguyên nhân.

**Cách giải:**

- a) Đúng vì vùng núi Đông Bắc nằm ở phía Đông Bắc nước ta, chịu ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ của gió mùa Đông Bắc. Vùng có các dãy núi hình cánh cung (Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều) mở rộng về phía Bắc, tạo điều kiện cho gió mùa Đông Bắc xâm nhập sâu vào khu vực.
- b) Đúng vì vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm và khô hơn do nằm ở phía tây dãy Hoàng Liên Sơn, dãy núi này chạy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam đóng vai trò như một bức tường chắn gió, ngăn cản gió mùa Đông Bắc xâm nhập sâu vào khu vực, làm giảm độ lạnh và tăng tính khô hạn.
- c) Sai vì vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do quy luật đai cao (càng lên cao nhiệt độ càng giảm).
- d) Sai vì vùng núi Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao, không phải do nguyên nhân hút gió từ các hướng tới.

### **Câu 2 (VD):**

#### **Phương pháp:**

Dựa vào đặc điểm và vai trò của ngành dịch vụ nước ta.

#### **Cách giải:**

- a) Đúng, dịch vụ đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao trình độ sản xuất trong nước (các ngành dịch vụ như khoa học công nghệ, tài chính, tư vấn, logistics... cung cấp kiến thức, công nghệ, vốn và giải pháp cho các ngành sản xuất, giúp nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả) và tăng cường hội nhập với thế giới (các ngành dịch vụ như du lịch, vận tải, viễn thông... tạo điều kiện cho việc giao lưu, trao đổi hàng hóa, dịch vụ, văn hóa giữa Việt Nam với các nước trên thế giới, thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế quốc tế).
- b) Đúng, Dịch vụ góp phần bảo vệ môi trường (các ngành dịch vụ như xử lý chất thải, năng lượng sạch, tư vấn môi trường... giúp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường), xây dựng và phát triển nền kinh tế bền vững (các ngành dịch vụ như du lịch sinh thái, nông nghiệp hữu cơ... góp phần tạo ra các sản phẩm và dịch vụ thân thiện với môi trường, thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững).
- c) Đúng, dịch vụ đẩy nhanh đổi mới sáng tạo (các ngành dịch vụ như công nghệ thông tin, nghiên cứu và phát triển... tạo ra các sản phẩm và dịch vụ mới, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong nền kinh tế), hỗ trợ các mô hình kinh tế số, kinh tế chia sẻ (các nền tảng dịch vụ trực tuyến, ứng dụng di động... tạo ra các mô hình kinh tế số, kinh tế chia sẻ, giúp tối ưu hóa nguồn lực và tạo ra giá trị mới).
- d) Sai vì sự phát triển của ngành dịch vụ có thể làm tăng thêm sự phân hóa về trình độ phát triển kinh tế giữa các địa phương. Các ngành dịch vụ thường tập trung ở các thành phố lớn, nơi có cơ sở hạ tầng phát triển, nguồn nhân lực chất lượng cao và nhu cầu dịch vụ lớn. Sự phát triển dịch vụ không đồng đều giữa các vùng miền có thể làm gia tăng khoảng cách về trình độ phát triển kinh tế giữa các địa phương.

### **Câu 3 (VD):**

#### **Phương pháp:**

- a) Dựa vào đoạn thông tin.
- b) Dựa vào vai trò của công nghiệp chế biến.

- c) Dựa vào điều kiện thuận lợi giúp ngành công nghiệp chế biến phát triển mạnh ở Đồng bằng sông Cửu Long.  
d) Dựa vào các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển công nghiệp và dịch vụ ở Đồng bằng sông Cửu Long.

**Cách giải:**

- a) Đúng, nguồn năng lượng gió và Mặt Trời chính là nguồn năng lượng tái tạo.  
b) Đúng, công nghiệp chế biến giúp nâng cao giá trị nông sản, tạo ra nhiều mặt hàng – chính là nguồn hàng hóa đáp ứng nhu cầu thị trường.  
c) Sai vì, các ngành công nghiệp chế biến phát triển mạnh ở Đồng bằng sông Cửu Long chủ yếu do có nguồn nguyên liệu dồi dào từ ngành nông nghiệp.  
d) Sai vì sự phát triển ngành công nghiệp và dịch vụ không tác động đến đất đai.

**Câu 4 (VD):**

**Phương pháp:**

- a) Dựa vào biểu đồ.  
b) Dựa vào mối liên hệ giữa doanh thu và số lượt khách du lịch.  
c) Dựa vào tình hình du lịch của nước ta hiện nay.  
d) Liên hệ thực tế.

**Cách giải:**

- a) Sai vì khách quốc tế đến nước ta tăng trong giai đoạn 2017 – 2019. Giai đoạn 2019 – 2021 giảm liên tục do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.  
b) Đúng vì doanh thu tăng do số khách tăng và ngược lại.  
c) Sai vì hiện nay, ngành du lịch đang phục hồi, số lượt khách du lịch ngày càng tăng nên doanh thu có xu hướng tăng.  
d) Đúng, dịch Covid-19 làm ngành du lịch của nước ta bị đóng băng.

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6

| Câu    | 1    | 2  | 3    | 4    | 5  | 6   |
|--------|------|----|------|------|----|-----|
| Đáp án | 16,1 | 14 | 0,12 | 50,2 | 61 | 3,1 |

**Câu 1 (TH):**

**Phương pháp:**

Tính toán dựa vào công thức:

Biên độ nhiệt = Nhiệt độ tháng cao nhất – Nhiệt độ tháng thấp nhất.

**Cách giải:**

Biên độ nhiệt độ năm tại trạm quan trắc Hà Nội (Láng) năm 2022 là:  $31,4 - 15,3 = 16,1^{\circ}\text{C}$

**Đáp án: 16,1**

**Câu 2 (TH):**

**Phương pháp:**

Tính biên độ nhiệt của 2 địa điểm dựa vào công thức:

Biên độ nhiệt = Nhiệt độ tháng cao nhất – Nhiệt độ tháng thấp nhất.

Sau đó tính sự chênh lệch về biên độ nhiệt giữa hai địa điểm.

**Cách giải:**

Biên độ nhiệt độ năm của Hà Nội cao hơn của Cà Mau là:

$$(31,4 - 15,3) - (28,7 - 26,7) = 14,1 \approx 14^{\circ}\text{C}$$

**Đáp án: 14**

**Câu 3 (VD):**

**Phương pháp:**

Tính tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên dựa vào công thức:

Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên = (Tỉ suất sinh - Tỉ suất tử)/10

Sau đó tính sự chênh lệch về tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên giữa hai năm.

**Cách giải:**

So với năm 2010, tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên của nước ta năm 2022 giảm đi:

$$[(17,1 - 6,8)/10] - [(15,2 - 6,1)/10] = 0,12\%$$

**Đáp án: 0,12**

**Câu 4 (VD):**

**Phương pháp:**

Tính toán dựa vào công thức:

Tỉ trọng = (Giá trị thành phần/Tổng giá trị)\*100

**Cách giải:**

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu là:  $336,1 + 332,9 = 669$  tỉ USD

Tỉ lệ xuất khẩu trong tổng giá trị xuất, nhập khẩu của nước ta năm 2021 là:

$$(336,1/669)*100 = 50,2\%$$

**Đáp án: 50,2**

**Câu 5 (VD):**

**Phương pháp:**

Tính toán dựa vào công thức:

Năng suất = Sản lượng/Diện tích.

Lưu ý đổi đơn vị

**Cách giải:**

Năng suất lúa của nước ta năm 2021 là:  $43,9/7,2 = 6,1$  tấn/ha = 61 tạ/ha

**Đáp án: 61**

**Câu 6 (VD):**

**Phương pháp:**

Tính toán dựa vào công thức:

$$\text{Tỉ trọng} = (\text{Giá trị thành phần} / \text{Tổng giá trị}) * 100$$

**Cách giải:**

Tổng thủy sản khai thác ở nước ta năm 2010 là:  $2\,220,0 + 194,4 = 2\,414,4$  nghìn tấn

Tổng thủy sản khai thác ở nước ta năm 2021 là:  $3\,743,8 + 195,0 = 3\,938,8$  nghìn tấn

So với năm 2010, tỉ trọng sản lượng thủy sản khai thác nội địa năm 2021 giảm:

$$[(194,4 / 2\,414,4) * 100] - [(195,0 / 3\,938,8) * 100] = 3,1\%$$

**Đáp án: 3,1**